

QUYẾT ĐỊNH

Công bố công khai giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2025 và phân bổ dự toán cho các phòng chuyên môn của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Đồng Nai

GIÁM ĐỐC SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Đồng Nai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2025 và phân bổ dự toán cho các phòng chuyên môn của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Đồng Nai.

(Số liệu chi tiết theo biểu số 01 Thông tư số 61/2017/TT-BTC)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Nghiệp vụ 1, Trưởng phòng Nghiệp vụ 2, Trưởng phòng Nghiệp vụ 3, công chức, người lao động thuộc Sở; Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Sở Dân tộc và Tôn giáo; các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Sở Tài chính (b/c);
 - Website Sở Dân tộc và Tôn giáo (công khai);
 - LĐ Ban;
 - Lưu: VT, VP.
- (Lan/VP)



TRƯỞNG BAN

Nguyễn Văn Khang

**DỰ TOÁN THU CHI ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI
 CHO CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO NĂM 2025**



(Kèm theo Quyết định số 73/QĐ-SDTTG ngày 29/4/2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo)

STT	Nội dung	Tổng số dự toán được giao	Tiết kiệm 10 % chi CCTL	Dự toán đã phân bố	Trong đó			
					Văn phòng	Phòng Nghị vụ 1	Phòng Nghị vụ 2	Phòng Nghị vụ 3
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1=2+3</i>	<i>2</i>	<i>3=4+5+ 5+7</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0		0	0		
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	12.809	923	11.886	7.489	7.742		
1	Chi quản lý hành chính	12.809	923	11.886	7.489	7.742		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.029	144	4.885	4.885			
1.2	Kinh phí không thường xuyên (không tự chủ)	7.780	779	16.841	2.604	7.742	4.077	2.418
	Thực hiện Nghị quyết 12/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đồng Nai		0					
	Kinh phí hỗ trợ hàng tháng cho người có uy tín	1.728	173	1.555		1.555		
	Kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho người có uy tín và kinh phí phục vụ trực tiếp liên quan	227	23	204		204		
	Kinh phí tổ chức thực hiện Nghị quyết 12/2022/NQ-HĐND	50	5	45		45		
	Kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.		0	0		0		
	Kinh phí tổ chức họp mặt người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số 6 tháng đầu năm	120	12	108		108		
	Kinh phí tổ chức hội nghị tổng kết và biểu dương khen thưởng người có uy tín năm	254	25	229		229		
	Giấy khen của Trường ban dân tộc (70 người, gồm tiền khen thưởng, khung khen bằng khen)	70	7	63		63		



STT	Nội dung	Tổng số dự toán được giao	Tiết kiệm 10 % chi CCTL	Dự toán đã phân bỏ	Trong đó			
					Văn phòng	Phòng Nghịệp vụ 1	Phòng Nghịệp vụ 2	Phòng Nghịệp vụ 3
	Kinh phí cấp báo Dân tộc Phát triển và Báo Đồng Nai	450	45	405		405		
	Kinh phí tổ chức Hội nghị tập huấn công tác dân tộc cho người có uy tín	270	27	243		243		
	Kinh phí tổ chức đưa đoàn đại biểu đi học tập kinh nghiệm ngoài tỉnh	600	60	540		540		
	Kinh phí thăm, tặng quà người có uy tín nhân dịp tết Nguyên Đán; Lễ, tết truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số	180	18	162		162		
	Thăm hỏi, hỗ trợ ốm đau	90	9	81		81		
	Thăm hỏi hỗ trợ người có uy tín khi gia đình gặp thiên tai; hỏa hoạn	10	1	9		9		
	Viếng đám tang người uy tín, thân nhân người uy tín	30	3	27		27		
	Tiếp đoàn đại biểu người có uy tín trong tỉnh, ngoài tỉnh	235	24	211		211		
	Kinh phí phục vụ (thuê xe, xăng xe, công tác phí) tổ chức đoàn thăm hỏi tết Nguyên Đán, Lễ hội, tết truyền thống	130	13	117		117		
	Thực hiện Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 20/6/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện chiến lược phát triển gia đình vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, giai đoạn 2022 - 2025	500	50	450		450		
	Kinh phí tiếp Đoàn công tác đến thăm và làm việc tại tỉnh Đồng Nai	50	5	45		45		
	Kinh phí thực hiện Kế hoạch công tác đối với đồng bào dân tộc Chăm, Khmer và Hoa trên địa bàn tỉnh	500	50	450		450		
	Kinh phí tiếp nhận, quản lý, khai thác, sử dụng kết quả điều tra đời sống kinh tế - xã hội 53 DTTS; Xây dựng báo cáo phân tích, in ấn ấn phẩm phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo của tỉnh; tham dự Hội nghị công bố kết quả điều tra 53 dân tộc thiểu số do Ủy ban Dân tộc tổ chức	150	15	135		135		
	Kinh phí thực hiện chăm lo Tết Nguyên Đán cho đồng bào xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu	320	32	288		288		
	Kinh phí quản lý các dự án từ nguồn viện trợ phi chính phủ; tiếp đoàn ra đoàn vào thực hiện các hoạt động kêu gọi viện trợ, hỗ trợ an sinh xã hội vùng dân tộc thiểu số	350	35	315		315		

STT	Nội dung	Tổng số dự toán được giao	Tiết kiệm 10 % chi CCTL	Dự toán đã phân bổ	Trong đó			
					Văn phòng	Phòng Nghị vụ 1	Phòng Nghị vụ 2	Phòng Nghị vụ 3
	Kinh phí duy trì trang tin điện tử Ban Dân tộc	130	13	117	117			
	Kinh phí tổ chức các hoạt động kỷ niệm 79 năm ngày truyền thống cơ quan công tác dân tộc (3/5/1946 - 3/5/2025); Đăng cai tổ chức Hội thao chào mừng 79 năm ngày truyền thống cơ quan công tác dân tộc (3/5/1946 - 3/5/2025) các tỉnh duyên hải miền Trung, Tây Nguyên và Nam bộ.	300	30	270	270			
	Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	36	4	32	32			
	Sửa chữa trụ sở và mua sắm trang thiết bị	1.000	100	900	900			
	Kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai			0				
	+ CTMT Mã 20515: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;	2.153	215	1.938				
	<i>Tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ tham gia thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025</i>					650		
	<i>Tổ chức học tập kinh nghiệm cho cán bộ các cấp năm 2025.</i>					400		
	<i>Kinh phí bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân tộc cho cán bộ làm công tác dân tộc năm 2025.</i>				638			
	<i>Số tay chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025.</i>					250		
	+CTMT Mã 20521: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình.	2.167	217	1.950				
	<i>Hội Thi tìm hiểu pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc năm 2025</i>							270
	<i>Tham gia hội thi tìm hiểu pháp luật khu vực phía Nam</i>							220
	<i>Kinh thực công tác bình đẳng giới năm 2025.</i>					260		
	<i>Tuyên truyền phổ biến pháp luật năm 2025.</i>							700
	<i>Hội nghị biểu dương khen thưởng điển hình tiên tiến trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đồng Nai năm 2025.</i>					500		
	Kinh phí xăng xe và thực hiện theo Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021.	3.350	335	3.015			3015	



STT	Nội dung	Tổng số dự toán được giao	Tiết kiệm 10 % chi CCTL	Dự toán đã phân bổ	Trong đó			
					Văn phòng	Phòng Nghịệp vụ 1	Phòng Nghịệp vụ 2	Phòng Nghịệp vụ 3
	Hợp mặt cán tổ chức tôn giáo theo Chỉ thị 19/CT-UBND ngày 31/5/2012 và Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 24/12/2015 của UBND tỉnh	280	28	252			252	
	Kinh phí tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác Tôn giáo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	589	59	530	530			
	Hội nghị triển khai các văn bản pháp luật về tín ngưỡng tôn giáo	900	90	810			810	
	Kinh phí tổ chức kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về Tín ngưỡng tôn giáo	150	15	135				135
	Kinh phí phục vụ công tác phổ biến giáo dục pháp luật	1.215	122	1.093				1.093
	Kinh phí hoạt động trang thông tin điện tử http://Bantongiao.dongnai.gov.vn	130	13	117	117			